

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN

Số: 43/2025/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 19/2025/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1977

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: ông Cao Xuân T, sinh năm 1977

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Cao Tú A, sinh năm 1998

Anh Cao Việt A1, sinh năm 2002

Là con ông T, bà C.

Đều trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị Thu C và ông Cao Xuân T.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm vợ chồng:** Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu C và ông Cao Xuân T.

*** Về con chung:** Chấp nhận sự tự nguyện của bà C, ông T xác định vợ chồng có 02 con chung: lớn Cao Tú A, sinh năm 1998 và Cao Việt A1, sinh năm 2002. Hiện nay cả hai anh Tú A và Việt A1 đều đã trưởng thành, ông T, bà C tự nguyện không đề nghị Tòa án đặt ra để giải quyết.

*** Về tài sản chung của vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức:** Chấp nhận sự tự nguyện của bà C, ông T không đề nghị Tòa án đặt ra để giải quyết.

*** Về án phí:** Chấp nhận sự tự nguyện của bà C xin chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà C đã nộp theo biên lai số 0003985 ngày 26/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, trả lại bà C số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Văn Lâm;
- Chi cục THA DS;
- UBND xã Lương Tài;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy